

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC
LÊ VĂN SĨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 103/QĐ-LVS

Tân Bình, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế công khai
của Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN SĨ

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UB ngày 01 tháng 2 năm 1996 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc đổi tên cơ cấu khung của các trường thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình;

Căn cứ Thông tư 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học và Thông tư số 50/2012/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung Điều 40; bổ sung điều 40a của Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 9 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 9 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 17 tháng 12 năm 2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công khai tại Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ gồm 3 Chương và 8 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, các bộ phận liên quan của Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Tân

QUY CHẾ
Thực hiện công khai của Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 103/QĐ-LVS ngày 22 tháng 10 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Văn Sĩ)

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai tại Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ.

Các CB, GV, NV của Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai cam kết của trường Tiểu học Lê Văn Sĩ về chất lượng giáo dục, công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, về thu chi tài chính để cha mẹ học sinh, CB, GV, NV của trường tham gia giám sát và đánh giá trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được quy định công khai trong Quy chế này tại Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II
THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Điều 4. Nội dung công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học: Điều kiện truyền sinh; chương trình giáo dục tiểu học theo quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh của trường; kết quả năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (theo biểu mẫu số 05-Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 17/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

b) Chất lượng giáo dục tiểu học thực tế: Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất; số học sinh chia theo kết quả học tập; tổng hợp kết quả cuối năm (theo biểu mẫu số 06-Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 17/12/2017 về ban hành

Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

2. Công khai điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

a) Thông tin cơ sở vật chất của trường tiểu học: (theo biểu mẫu số 07- Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 17/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

b) Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường tiểu học: (theo biểu mẫu số 08- Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 17/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

3. Công khai thu, chi tài chính

a) Công khai ngân sách:

Thực hiện theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Công khai dự toán ngân sách:

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (theo Mẫu biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC)

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm):

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC)

Công khai quyết toán ngân sách nhà nước:

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo Mẫu biểu số 4 ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC).

b) Các khoản thu của người học theo từng năm học: Căn cứ thu, mục đích thu, đối tượng thu, mức thu, nội dung chi (đối với việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân).

c) Các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm các khoản đóng góp đối với người học thuộc diện chính sách xã hội. Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

- Kết quả kiểm toán (nếu có): Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 91/2008/NĐ-CP ngày 18/8/2008 của Chính phủ về kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước .

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này

a) Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục, công khai trên địa chỉ Web: thlevansi.hcm.edu.vn đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

b) Niêm yết tại bảng thông báo (nội bộ) của đơn vị (các khoản chi trong năm, thu nhập hàng tháng của đội ngũ, kết quả kiểm toán (nếu có). Đảm bảo thời gian công khai tối thiểu là 30 ngày.

c) Bất cứ lúc nào trường hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

2. Đối với nội dung quy định tại Điểm b, Khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, cơ sở giáo dục thực hiện công khai như sau

a) Đối với học sinh mới tiếp nhận: Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường tiếp nhận.

b) Đối với học sinh đang học: Sẽ thông báo cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

3. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra ngay sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức công khai bằng các hình thức sau:

a) Công bố công khai trong cuộc họp hội đồng giáo dục nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Chấp hành Công Đoàn

- Phối hợp với Hiệu trưởng nhằm triển khai thực hiện đúng các nội dung công khai theo quy định.

- Chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân thực hiện giám sát việc thực hiện công khai tại đơn vị.

Điều 8. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và hiệu lực thi hành

1. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bộ phận có liên quan trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp và biểu quyết thông qua tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

3. Quy chế này đã được biểu quyết thông qua tại Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức ngày 18 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành./.